

Số: /KH-UBND

Trà Bông, ngày tháng 3 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước về thanh niên trên địa bàn huyện Trà Bông năm 2025

Căn cứ Quyết định số 366/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước về thanh niên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2025, Ủy ban nhân dân huyện Trà Bông xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Nhằm nâng cao nhận thức và tạo sự chuyển biến tích cực trong triển khai, thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên, Chương trình phát triển thanh niên. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền trong công tác quản lý Nhà nước về thanh niên trên địa bàn huyện năm 2025.

- Tiếp tục xây dựng thể hệ thanh niên phát triển toàn diện, từng bước hình thành nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao, có trình độ học vấn, nghề nghiệp và việc làm ổn định. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp, các ngành và toàn xã hội trong công tác chăm lo phát triển thanh niên. Xác định những nhiệm vụ chủ yếu của các cơ quan hành chính Nhà nước, địa phương đối với công tác thanh niên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả quản lý Nhà nước về công tác thanh niên.

##### 2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị của huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện có hiệu quả một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác thanh niên; đẩy mạnh phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý Nhà nước về thanh niên năm 2025.

- Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tập trung, thống nhất chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác quản lý Nhà nước về thanh niên gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội của địa phương trong năm 2025.

- Tổ chức triển khai và thực hiện kế hoạch phải có trọng tâm, trọng điểm, lồng ghép các chương trình mục tiêu, đề án, dự án, các hoạt động trong từng lĩnh vực có liên quan đang được thực hiện tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

#### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

## **1. Triển khai Luật Thanh niên năm 2020**

a) Triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên; các chính sách pháp luật đối với thanh niên theo quy định tại Luật Thanh niên, Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ<sup>1</sup>; Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ<sup>2</sup> và các chính sách, quy định pháp luật theo ngành, lĩnh vực có liên quan đến thanh niên;

b) Lồng ghép chính sách, quy định pháp luật, chỉ tiêu, mục tiêu phát triển thanh niên; các chỉ tiêu, mục tiêu theo ngành, lĩnh vực và tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được phân công;

c) Tổ chức Hội nghị đối thoại với thanh niên năm 2025 theo quy định tại Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ.

## **2. Tiếp tục tổ chức triển khai, thực hiện Chương trình phát triển thanh niên huyện Trà Bồng giai đoạn 2021 - 2030<sup>3</sup>**

a) Tổ chức phổ biến, quán triệt thực hiện Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên huyện Trà Bồng, giai đoạn 2021 - 2030.

b) Các cơ quan, đơn vị và địa phương chưa ban hành Chương trình và Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên năm 2024 thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021 - 2030 để làm cơ sở đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình và Kế hoạch phát triển thanh niên huyện Trà Bồng, giai đoạn 2021-2030.

c) Các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện một cách đồng bộ và đạt kết quả các mục tiêu, chỉ tiêu thực hiện Chương trình phát triển thanh niên huyện Trà Bồng năm 2025 (*có Phụ lục nội dung kèm theo*).

**3. Tập trung giải quyết chế độ đối với thanh niên xung phong đã hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến quy định tại Quyết định số 40/2011/QĐ-TTg ngày 27/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư liên tịch số 08/2012/TTLT-BLĐTBXH-BNV-BTC ngày 16/4/2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có yêu cầu xác nhận**

---

<sup>1</sup> Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 01/3/2021 của Chính phủ quy định về đối thoại thanh niên; cơ chế, chính sách và biện pháp thực hiện chính sách đối với thanh niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi.

<sup>2</sup> Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021 của Chính phủ quy định về chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện.

<sup>3</sup> Quyết định số 5754/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc ban hành Chương trình phát triển thanh niên huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2030; Quyết định số 5755/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 của UBND huyện Trà Bồng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển thanh niên huyện Trà Bồng giai đoạn 2021-2030

nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 12/01/2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực người có công thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi (*nay là Sở Nội vụ*); chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong cơ sở ở miền Nam tham gia kháng chiến giai đoạn 1965-1975 quy định tại Nghị định số 112/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017 của Chính phủ; các quy định tại Nghị định số 12/2011/NĐ-CP và Thông tư số 18/2014/TT- BNV ngày 25/11/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

#### **4. Triển khai thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam<sup>4</sup>**

a) Hướng dẫn, thu thập, tổng hợp số liệu để đảm bảo chỉ tiêu thống kê về thanh niên, chia sẻ dữ liệu thông tin về thanh niên thực hiện lồng ghép các chỉ tiêu thống kê về thanh niên vào Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên.

b) Các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo số liệu thống kê về thanh niên theo quy định tại Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Bộ tiêu chí thống kê về thanh niên Việt Nam và Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam gửi về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo đúng nội dung và thời gian quy định.

**5.** Triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế về thanh niên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của phòng, ban, cơ quan, đơn vị, địa phương

**6.** Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên và tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên để nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

**7.** Triển khai Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý Nhà nước về thanh niên tại các địa phương.

#### **8. Thực hiện chế độ báo cáo theo quy định gồm các nội dung sau**

a) Kết quả thực hiện chính sách, pháp luật về thanh niên và liên quan đến thanh niên.

b) Kết quả ban hành Nghị quyết phát triển thanh niên; Chương trình, Kế hoạch phát triển thanh niên.

c) Kết quả ban hành Kế hoạch tuyển dụng và thực hiện tuyển dụng Đội viên Đề án 500 trí thức trẻ.

d) Kết quả thực hiện Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam trên địa bàn huyện.

---

<sup>4</sup> Thông tư số 11/2018/TT-BNV ngày 14/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ban hành Bộ chỉ tiêu thống kê về thanh niên Việt Nam và Thông tư số 07/2020/TT-BNV ngày 15/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về Quy định chế độ báo cáo thống kê về thanh niên Việt Nam.

đ) Kết quả thực hiện chế độ, chính sách đối với thanh niên xung phong, thanh niên tình nguyện.

e) Kết quả tập huấn cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên.

g) Kết quả thực hiện Quy chế phối hợp giữa UBND huyện, UBND các xã, thị trấn với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh cùng cấp.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Trên cơ sở kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cơ quan, đơn vị có liên quan và địa phương thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên vào nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của cơ quan, đơn vị, địa phương và sử dụng kinh phí đã được bố trí trong dự toán năm 2025 để thực hiện.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nội vụ huyện**

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn tham mưu UBND huyện tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước về thanh niên năm 2025.

b) Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo UBND huyện về kết quả tổ chức thực hiện năm 2025 theo quy định.

#### **2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổng hợp kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển thanh niên trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định phê duyệt theo quy định.

#### **3. Các cơ quan, ban ngành và các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện**

a) Xây dựng kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước về thanh niên năm 2025; nội dung kế hoạch lồng ghép theo nhiệm vụ công tác của cơ quan, đơn vị. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung thực hiện hiệu quả các chỉ tiêu, mục tiêu, nội dung được phân công tại phụ lục kèm theo kế hoạch này.

b) Tăng cường phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nội dung, nhiệm vụ quản lý Nhà nước về thanh niên trong triển khai, thực hiện Nghị quyết, các chương trình, kế hoạch thuộc lĩnh vực quản lý của ngành.

#### **4. UBND các xã, thị trấn**

a) Xây dựng ban hành kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước về thanh niên năm 2025 đảm bảo tiến độ, thời gian quy định; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển thanh niên tại địa phương vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác của đơn vị, địa phương.

b) Đẩy mạnh công tác phối hợp với các ngành, các tổ chức chính trị - xã hội; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện các nội dung trong kế hoạch, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo đúng quy định.

c) Tổ chức thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước đối với thanh niên và công tác quản lý Nhà nước về thanh niên tại đơn vị, địa phương. Triển khai tổ chức các hoạt động nhằm tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của thanh niên và công tác thanh niên trong thời kỳ mới. Phát huy tính sáng tạo, chủ động, tích cực trong việc huy động nguồn lực để thực hiện hiệu quả kế hoạch phát triển thanh niên tại địa phương.

### **5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Huyện Đoàn, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội LHTN Việt Nam huyện**

Phối hợp tổ chức, triển khai kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước về thanh niên năm 2025, đảm bảo sự tham gia của các cơ quan, tổ chức trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho thanh niên, tạo điều kiện thuận lợi giúp thanh niên phát huy vai trò xung kích, sáng tạo trong xây dựng và bảo vệ tổ quốc; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên.

Huyện đoàn Trà Bồng chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Ủy ban nhân dân huyện và Ban Chấp hành ĐTNCS Hồ Chí Minh huyện Trà Bồng.

Trên đây là nội dung kế hoạch thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm trong công tác quản lý Nhà nước về thanh niên năm 2025, UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai, thực hiện hiệu quả và báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ*) **trước ngày 15/11/2025** để tổng hợp, báo cáo Sở Nội vụ, UBND tỉnh theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ;
- Thường trực Huyện ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- Các cơ quan Trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- VP HĐND và UBND: C, PVP, CVNV;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đỗ Đình phương**